



HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

- Đây là bài “Tự học có hướng dẫn”.
- Để việc học đạt kết quả, các em sẽ **clik vào chuột trái từng lần một để các slides lần lượt chạy.**
- Khi đến các câu hỏi, các em có thể dừng clik chuột, suy nghĩ, tìm câu trả lời cho mình và sau đó tiếp tục.
- Phần chữ có màu đen là phần dành cho các em ghi bài học vào tập.
- Các em hãy cố gắng và chúc các em thành công!

Tiết 85

CHIẾU DỜI ĐÔ (Thiên đô chiếu)

- Lý Công Uẩn -



I. Đọc – hiểu chú thích

1. Tác giả:

- Lí Công Uẩn tức vua Lý Thái Tổ (974 - 1028).
- Quê : Từ Sơn - Bắc Ninh.
- Là người thông minh, nhân ái, có chí lớn
- Người sáng lập ra vương triều nhà Lý.



Lý Công Uẩn
(974 - 1028)

I. Đọc – hiểu chú thích

1. Tác giả:

- Lý Công Uẩn từ nhỏ đã sống trong chùa. Từ bé, ông đã thể hiện sự thông minh, tuấn tú khác người. Nhà sư Vạn Hạnh từng khen: “Đứa bé này lớn lên, ắt có thể giải nguy, gỡ rối, làm bậc minh chủ thiên hạ”.

- Dưới thời Tiền Lê, ông làm đến chức : Tả thân vệ điện tiền chỉ huy sứ. Khi Lê Ngoạ Triều mất, ông được triều đình tôn lên làm vua, lấy niên hiệu là Thuận Thiên, Đổi tên nước từ Đại Cồ Việt thành Đại Việt.

Văn bản:

THIÊN ĐÔ CHIẾU

LÝ CÔNG UẨN



Đền Đô (1030)

Văn bản:

THIÊN ĐÔ CHIẾU

LÝ CÔNG UẨN



2. Tác phẩm:

a. Hoàn cảnh sáng tác:

Tác phẩm viết năm 1010, khi Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên là Thăng Long.

b. Thể loại: thể chiếu

- Chiếu còn gọi là (chiếu thư, chiếu chỉ). Chiếu có từ thời cổ
c. Phương thức biểu đạt: Nghị luận
đại bên Trung Quốc. Lúc đầu gọi là “Mệnh”, sau là “Lệnh”. Đến nhà Tần đổi là “Chiếu”.

+ **Nội dung:** thể hiện tư tưởng chính trị lớn lao, có ảnh hưởng lớn đến vận mệnh của một triều đại, của đất nước.

+ **Hình thức:** Chiếu được viết bằng văn xuôi, văn vần, xen những câu văn biền ngẫu (Biền: là 2 con ngựa kéo xe sóng đôi; Ngẫu: là từng cặp) tức là những cặp câu cân xứng với nhau.

詔都邊

昔商室至盤庚五遷則室遠或王三徙豈
三代之數君猶于己私妄有遷徙以其
大宅中為德萬世子孫之計上謹天命下
因民意苟有使能改故國祚延長風俗
阜而丁黎二室乃徇己私忽天命開路
周之際常安厥邑于茲致世代希長算數
短促百姓貽譴焉物夫宜朕甚痛之不得
不從況高王數都大羅城宅天地區域之
中得就緒先居之勢正南北東西之位便
江山向背之宜其地廣而坦平厥土高而
夷墉民居茂亦勢之固焉物極華季之豐
適覽越邦斯為勝地張四方幅員之要會
為萬世宗師之上都朕欲闢此地利以定
厥居卿等如何

CHIẾU DỜI ĐÔ

“Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần dời đô. Nhà Chu đến đời vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam đại theo ý riêng mình mà tự tiện chuyển dời. Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; Trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên, vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh. Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của ~~Thương~~, Chu cứ đóng đô thành ở nơi ấy, khiến cho triều đại không được lâu bền, số phận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Trẫm rất đau xót về việc đó, không thể không dời đô.



Nhà vua ban chiếu

Bố cục

2 đoạn

Từ đầu → “không thể không dòi dôi”
(Lí do dòi đô)

Còn lại
(Lí do chọn Đại La là kinh đô)

II. Đọc – hiểu văn bản

1. Lí do dời đô: * Cơ sở lịch sử:

* Gương tiền nhân:

- Mượn lịch sử Trung Quốc:

+ Nhà Thương: 5 lần dời đô

+ Nhà Chu: 3 lần dời đô

→ Mục đích: *Mưu toan nghiệp lớn* (vì lợi ích muôn dân xây dựng vương triều vững mạnh)

-> Kết quả: *Vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh.*

-> Suy luận hợp lí, chặt chẽ, dẫn chứng xác thực

-> Việc dời đô là vô cùng cần thiết, vì mục đích tốt đẹp

-> Thể hiện khát vọng xây dựng một đất nước vững bền, thịnh trị

Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần dời đô, nhà Chu đến vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam Đại theo ý riêng mình mà tự tiện chuyển dời? Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh.

II. Đọc – hiểu văn bản

1. Lí do dời đô:

* Cơ sở lịch sử:

Việc dời đô là vô cùng cần thiết, vì
mục đích tốt đẹp

* Cơ sở thực tiễn:

- Hai nhà Đinh, Lê theo ý riêng mình
...cứ đóng yên đô thành.

→ Hậu quả: *Khiến cho triều đại
không được lâu bền ...không được
thích nghi.*

Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Thương, Chu, cứ đóng yên đô thành ở nơi đây, khiến cho triều đại không được lâu bền, số vận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Trẫm rất đau xót về việc đó, không thể không dời dời.



CỔ ĐÔ HOA LƯ

II. TÌM HIỂU CHI TIẾT:

1. Lí do dời đô:

* Cơ sở lịch sử:

Việc dời đô là vô cùng cần thiết, vì mục đích tốt đẹp

* Cơ sở thực tiễn:

- Hai nhà Đinh, Lê theo ý riêng mình
...cứ đóng yên đô thành.

→ **Hậu quả:** Khiến cho triều đại không được lâu bền ... thích nghi.

- Lập luận chặt chẽ, kết hợp lí lẽ và tình cảm chân thành...
- Khẳng định dời đô là một đòi hỏi tất yếu
- Tấm lòng lo nghĩ cho đất nước của Lý Thái Tổ

Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Thương, Chu, cứ đóng yên đô thành ở nơi đây, khiến cho triều đại không được lâu bền, số vận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Trầm rất đau xót về việc đó, không thể không dời đổi.

1. Lí do dời đô:

* Cơ sở lịch sử:

Việc dời đô là vô cùng cần thiết, vì mục đích tốt đẹp

* Cơ sở thực tiễn:

- Khảng định dời đô khỏi Hoa Lư là một đòi hỏi tất yếu (tuân theo mệnh trời), vì nước vì dân,.

→ Thế và lực của dân tộc Đại Việt đang trên đà phát triển.

→ Thể hiện ý chí tự lực, tự cường, khát vọng về một đất nước vững bền, thịnh trị.

Hướng gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: ở vào nơi trung tâm trời đất; được cái thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi Nam Bắc Đông Tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi. Xem khắp nước Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

Câu hỏi

- Theo tác giả, Đại La có những lợi thế về những mặt nào để có thể chọn làm nơi đóng đô ? (Chú ý về lịch sử, vị trí địa lý, hình thế sông núi, sự thuận tiện trong giao lưu phát triển.)?
- Tác giả đã đưa ra những chứng cứ nào để làm rõ từng mặt ấy?

VỀ LỊCH SỬ

→ Từng là
kinh đô

VỀ VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

→ Là trung tâm.
+ Địa thế đẹp,
quý hiếm.

VỀ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HOÁ

→ Là đầu mối giao
lưu, mảnh đất hưng
thịnh

Là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn
đời

Lí do chọn Đại La làm kinh đô

2. Lí do chọn Đại La làm kinh đô:

- Lập luận bằng những chứng cứ toàn diện xác thực
- Kết cấu chặt chẽ. Sử dụng câu văn biền ngẫu cân xứng.
- Kết hợp lí lẽ và tình cảm

→ Có sức cảm hoá và thuyết phục cao

=> Khẳng định địa thế tuyệt vời của Đại La. Nơi hội tụ đủ mọi mặt của đất nước. Xứng đáng là kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời => **Khát vọng thống nhất giang sơn về một mối.**

=> phản ánh ý chí độc lập tự cường của dân tộc và sự phát triển lớn mạnh của quốc gia Đại Việt.

Em hiểu như thế nào về câu văn: “ Trẫm muốn dựa vào đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?”

- Hỏi, trao đổi, mang tính đối thoại, dân chủ

=>Thể hiện sự đồng cảm sâu sắc giữa vua và thần dân

=> Tin tưởng ý nguyện dời đô của mình hợp ý nguyện nhân dân

=> Lý Công Uẩn là người có tầm nhìn chiến lược, sâu sắc, có quyết định sáng suốt, có ý chí và hoài bão lớn, có trách nhiệm với đất nước.

Chiếu dời đô phản ánh ý chí độc lập tự cường của dân tộc và sự phát triển lớn mạnh của quốc gia Đại Việt. Qua đó, chúng ta có thể thấy được khát vọng mãnh liệt của tổ tiên về một nước Đại Việt độc lập, thống nhất, hùng cường và tư thế hiên ngang của một quốc gia tự chủ đang trên đà phát triển lớn mạnh. Dời đô từ vùng núi Hoa Lư chật hẹp ra vùng đồng bằng rộng rãi, điều đó chứng tỏ triều đình nhà Lí đã đủ khả năng chấm dứt nạn phong kiến cát cứ trong nước và đủ sức chống cự với quân xâm lược phương Bắc. Việc Lí Thái Tổ định đô ở Thăng Long là thực hiện nguyện vọng của nhân dân thu giang sơn về một mối, để có điều kiện xây dựng đất nước ngày càng lớn mạnh.



TRUNG QUỐC

LANG SON

CHI LĂNG

ĐẠI LỘ

HÒA LƯ

LÀO

VỊNH RẮC BỜ

III. TỔNG KẾT

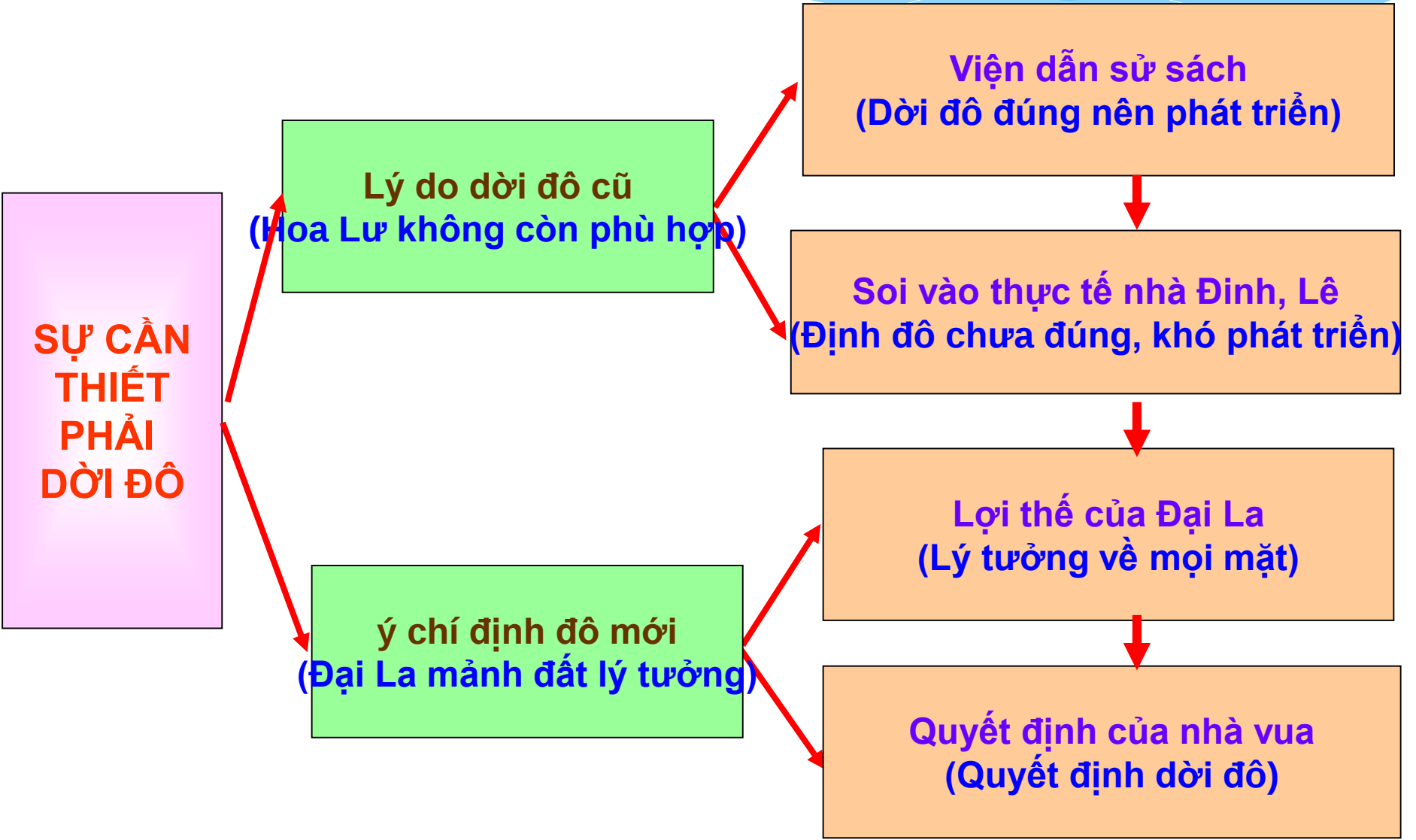
1. Nghệ thuật:

“ *Chiếu dời đô*” có sức thuyết phục mạnh mẽ bởi kết cấu chặt chẽ, dẫn chứng xác thực, lập luận sắc bén, giàu thuyết phục và sự kết hợp hài hoà giữa lí và tình.

2. Nội dung:

Thể hiện khát vọng của nhân dân về một đất nước độc lập thống nhất, đồng thời phản ánh ý chí tự cường của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh.

* Ghi nhớ sgk/ 51





VĂN MIẾU XƯA



VĂN MIẾU NGÀY NAY



CHÙA MỘT CỘT



Văn miếu Quốc Tử Giám



Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh



Hồ Gươm Tháp Rùa

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC



- * Thấy được khát vọng về một đất nước độc lập, hùng cường và khí phách tự cường của dân tộc đang phát triển
- * Thấy được kết cấu chặt chẽ, lập luận thuyết phục kết hợp giữa lí và tình.
- * Nắm được đặc điểm chức năng thể chiếu và vận dụng làm văn nghị luận.

The end

